

Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ

Thuận Châu, ngày 18 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành thành 10 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Chị Lương Thị K, sinh năm 1990. Địa chỉ: bản T (trước đây là bản P), xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lương Văn C, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản P, xã CL, huyện TC, tỉnh Sơn La.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 70/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã công nhận về phần con chung và cấp dưỡng nuôi con như sau: Về con chung “Anh Lương Văn C và chị Lương Thị K có 01 con chung, cháu Lương Vũ Nhật Anh, sinh ngày 08/9/2013. Anh C, K nhất trí thỏa thuận giao cháu Lương Vũ Nhật Anh sinh ngày 08/9/2013 cho anh **Lương Văn C** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục”. Về cấp dưỡng nuôi con: “Chị Lương Thị K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, cho cháu Lương Vũ Nhật A, sinh ngày 08/9/2013, mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2020 đến khi cháu Lương Vũ Nhật A đủ 18 tuổi và có khả năng lao động”.

Nay chị **Lương Thị K** và anh **Lương Văn C** thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con như sau:

Anh **C**, chị **K** nhất trí thỏa thuận giao cháu **Lương Vũ Nhật A** sinh ngày 08/9/2013 cho chị **Lương Thị K** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền t hăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Lương Thị K** không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi cháu **Lương Vũ Nhật A**, sinh ngày 08/9/2013, mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 70/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

Anh **Lương Văn C** không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung do chị **Lương Thị K** không yêu cầu.

Về án phí: Chị **Lương Thị K** tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Nghĩa